

Số: 185/2023/QĐST-HNGĐ

M, ngày 21 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 239/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lê Việt M, sinh năm 1988. Địa chỉ: Khu vực T, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Chị Trần Thị Lệ H, sinh năm 1982. Địa chỉ: Khu vực T, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 110; 116 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Việt M và Chị Trần Thị Lệ H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Lê Việt M và chị Trần Thị Lệ H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Các đương sự xác định có 02 con chung, họ và tên là Lê Thị Mỹ T, sinh ngày 20/2/2008 và Lê Trần Gia B, sinh ngày 10/9/2010.

Giao 02 con chung họ và tên là Lê Thị Mỹ T, sinh ngày 20/2/2008 và Lê Trần Gia B, sinh ngày 10/9/2010 cho chị Trần Thị Lệ H trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Lê Việt M phải có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ hàng tháng cho 02 con chung, mỗi tháng số tiền là 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng)/1tháng/1con. Như vậy, anh M phải cấp dưỡng cho 02 con mỗi tháng số tiền là 3.500.000 đồng x 01 tháng x 02 con = 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng)/1tháng/2con. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật đến khi 02 con đủ 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Lê Việt M, không ai được quyền ngăn cản Anh M thực hiện quyền này.

- *Tài sản chung, nợ chung*: Tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu và theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định.

- *Về án phí các đương sự tự nguyện thỏa thuận thống nhất như sau*:

Anh Lê Việt M tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Anh Lê Việt M phải nộp số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng), án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng. Tổng số tiền án phí anh M phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu 0003732 ngày 24/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận M, thành phố Cần Thơ thành tiền án phí. (Anh M đã nộp xong án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Chi cục THADS Q. M;
- VKS nhân dân cùng cấp;
- UBND phường T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Thị Hồng Nương